

Điều 26. — Thủ trưởng các cơ quan y tế, các cán bộ trực tiếp kiểm tra phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về những kết luận, biện pháp xử lý của mình đối với các cơ sở thực phẩm.

Điều 27. — Các cán bộ được ủy quyền làm công tác kiểm tra vệ sinh thực phẩm và vệ sinh ăn uống công cộng phải giữ bí mật những số liệu, tình hình kho tàng v.v... do các cơ sở cung cấp.

Điều 28. — Các cán bộ y tế: y bác sĩ được phân công chuyên trách kiểm tra vệ sinh thực phẩm phải quán triệt nhiệm vụ và quyền hạn của mình, phải liêm khiết, chí công vô tư.

Trong khi kiểm tra phải có thái độ đúng đắn, tạo mọi điều kiện hướng dẫn, giúp đỡ các cơ sở được kiểm tra thực hiện tốt vấn đề vệ sinh theo các văn bản của Nhà nước đã ban hành.

Nghiêm cấm các cán bộ được quyền kiểm tra lợi dụng quyền hạn nhiệm vụ để phục vụ lợi ích cá nhân; nếu vi phạm các điều trên sẽ bị nghiêm trị theo luật pháp hiện hành.

Điều 29. — Những cơ quan, đơn vị nào không kê vì lý do nào đó gây khó khăn cho các cán bộ đi kiểm tra vệ sinh thực phẩm và vệ sinh ăn uống công cộng trong lúc thi hành nhiệm vụ thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc làm của mình. Ủy ban hành chính địa phương sẽ căn cứ vào đề nghị của cơ sở y tế, tùy mức độ của sự việc, thi hành các hình thức kỷ luật thích đáng từ phê bình, cảnh cáo đến đưa ra tòa án để truy tố theo luật lệ hiện hành.

Quyền Bộ trưởng Bộ Y tế
Bác sĩ VŨ VĂN CĂN

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN

THÔNG TƯ số 4-1974/TT ngày 20-5-1974
quy định việc xếp loại bưu chính
và những loại bưu phẩm được trao
đổi với nước ngoài.

Thi hành những điều khoản trong chương II, phần thứ nhất của Điều lệ gửi, nhận và chuyển phát bưu phẩm, ban hành kèm theo nghị định

số 91-CP ngày 2-5-1973 của Hội đồng Chính phủ, Tổng cục quy định như sau.

A. CÁC LOẠI BƯU PHẨM TRONG NƯỚC VÀ BƯU PHẨM NGOÀI NƯỚC

Điều lệ trên của Hội đồng Chính phủ thống nhất quy định chỉ có năm loại bưu phẩm chung cho cả trong nước và ngoài nước: thư, bưu thiếp, ấn phẩm, học phẩm cho người mù, gói nhỏ:

1. Thư: kể cả gói thư, gồm có thư công, thư tư và các bưu phẩm khác được dán kín, đóng kín. Thư công gọi là công văn.

2. Bưu thiếp là loại bưu phẩm có khuôn khổ như quy định trong quyết định số 742-QĐ ngày 1-12-1973 của Tổng cục (ở đoạn cuối điều 2), làm bằng giấy các tông hoặc giấy dai, dùng để thông tin văn tắt. Bên trên mặt trước của bưu thiếp, phải có đề rõ chữ Bưu thiếp bằng Việt ngữ hoặc bằng một thứ tiếng khác. Nếu là bưu thiếp có hình, ảnh, thì không bắt buộc phải có chữ Bưu thiếp.

Bưu thiếp phải được gửi trần, không được gửi dưới băng hoặc trong phong bì. Ít nhất một phần nửa bên phải mặt trước của tấm bưu thiếp được dành để ghi địa chỉ người nhận, đề dán tem (hoặc in sẵn mẫu tem) và đề ghi những chú dẫn hoặc dán nhãn công vụ đặc biệt khi cần thiết. Người gửi được sử dụng cả mặt sau và phần bên trái của mặt trước để thông tin riêng. Đề dán vi-nhết, ảnh, tem các loại, các nhãn hiệu mỏng, băng địa chỉ... Còn các loại tem có thể nhầm lẫn với tem thư dùng để trả cước, thì chỉ được dán ở mặt sau bưu thiếp.

Những bưu thiếp không theo đúng các điều kiện quy định trên thì được xử lý như thư (với cước phí cao hơn).

3. Ấn phẩm là những tài liệu in không có tính chất thông tin riêng, không dán kín, đóng kín. Nói chung, có thể được gửi theo loại ấn phẩm những tài liệu in thành nhiều bản giống y nhau trên giấy thường, giấy các-tông hoặc những chất khác thông dụng trong ngành ấn loát. Ngoài ra, Bưu điện còn chấp nhận theo giá cước ấn phẩm:

a) Những bưu phẩm trao đổi giữa học sinh các trường học với nhau, với điều kiện là những bưu phẩm này do hiệu trưởng các trường hữu quan đứng ra gửi;

b) Những bài vở của học sinh, ngoại trừ mọi chú dẫn nào không có liên quan trực tiếp đến việc làm bài, chữa bài;

c) Những bản thảo viết tay, thuộc về sách in hoặc báo chí;

d) Những bản nốt nhạc viết tay;

e) Báo chí, tập san (ngoài các báo chí, tập san do ngành bưu điện phát hành);

g) Danh thiếp, thiếp báo hiếu hi, thiếp mời;

h) Giấy tờ giao dịch;

i) Những ấn phẩm gửi trần, không đặt dưới băng hoặc trong phong bì, nhưng phải có hình dáng, chiều dày và kích thước như của bưu thiếp.

4. Học phẩm cho người mù : (trước đây được gọi là ấn phẩm cho người mù) được gửi theo loại học phẩm cho người mù : các thư bằng chữ nổi để ngó và bản in bằng chữ nổi. Cũng được xếp vào loại này những đĩa hoặc băng thu thanh và giấy đặc biệt dùng riêng cho người mù, với điều kiện là những vật phẩm này phải do các cơ quan chính thức nghiên cứu về người mù gửi hay nhận.

5. Gói nhỏ : là những gói hoặc hộp nặng không quá 1 kilôgam đựng vật phẩm không có tính chất thông tin riêng và không dán kín, đóng kín.

Mặt trước của gói nhỏ phải có chú dẫn chữ. Gói nhỏ bằng tiếng Việt hoặc bằng tiếng của nước đến (nếu gửi đi nước ngoài).

Người gửi được phép cho vào trong gói nhỏ một hóa đơn hoặc một tài liệu khác không có tính chất thông tin riêng, miễn là tài liệu ấy không phải của một người gửi nào khác gửi cho một người nhận nào khác hơn người gửi, người nhận của gói nhỏ. Cũng có thể gửi trong gói nhỏ đĩa hát, băng thu thanh, phim điện ảnh âm hoặc có tiếng nói...

Tên và địa chỉ người gửi phải được ghi rõ ở mặt ngoài gói nhỏ.

B. NHỮNG LOẠI BƯU PHẨM ĐƯỢC TRAO ĐỔI VỚI TỪNG NƯỚC NGOÀI

1. Thư được trao đổi :

a) Tối mức khối lượng tối đa (2 kilôgam) với các nước xã hội chủ nghĩa và Thụy sĩ, Ghi-nê, Cộng hòa A-rập Ai-cập, Hồng-công;

b) Tối 1 kilôgam với Cam-pu-chia (tạm thời không chấp nhận bưu phẩm gửi đường bộ đi Cam-pu-chia);

c) Tối 20 gam với các nước khác.

Riêng gói thư đựng hàng hóa chỉ được gửi đi Tiệp-khắc, An-ba-ni, Cộng hòa dân chủ Đức, Ru-ma-ni, Bun-ga-ri, Hung-ga-ri, Cu-ba, Thụy-sĩ, Hồng-công, Cam-pu-chia.

2. *Bưu thiếp* : được trao đổi với tất cả các nước.

3. *Ấn phẩm* : được trao đổi :

a) Tối mức khối lượng tối đa 2 kilôgam, (nếu là sách : 5 kilôgam) với các nước xã hội chủ nghĩa và Thụy-sĩ, Ghi-nê, Cộng hòa A-rập Ai-cập, Hồng-công;

b) Tối 1 kilôgam với Cam-pu-chia, Pháp và các nước trong Liên hiệp Pháp.

4. *Học phẩm cho người mù* (khối lượng tối đa 7 kilôgam) được trao đổi với các nước xã hội chủ nghĩa và Thụy-sĩ, Ghi-nê, Cộng hòa A-rập Ai-cập.

5. *Gói nhỏ* (khối lượng tối đa 1 kilôgam) được trao đổi với các nước xã hội chủ nghĩa và Ghi-nê, Cộng hòa A-rập Ai-cập.

Những quy định trước đây trái với thông tin này đều bãi bỏ.

Hà-nội, ngày 20 tháng 5 năm 1974

K.T. Tổng cục trưởng

Tổng cục Bưu điện

Tổng cục phó

NGUYỄN VĂN ĐẠT

THÔNG TƯ số 6 - 1974 / TT ngày 25-5-1974 quy định những trường hợp và những cách trả cước khác nhau đối với bưu phẩm.

Thi hành đoạn cuối điều 20 chương IV và đoạn đầu điều 30 chương V của Điều lệ gửi, nhận và chuyển, phát bưu phẩm, ban hành kèm theo nghị định số 91-CP ngày 2-5-1973 của Hội đồng Chính phủ. Tổng cục quy định như sau.

0927096
www.TuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6884 *
LawSoft *